

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ CỬA LÒ
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 73/2018/ HNGĐ - ST

Ngày: 16/11/2018

(*V/v kiện xin ly hôn*)

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ CỬA LÒ, TỈNH NGHỆ AN

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Lĩnh Thái
- Các hội thẩm nhân dân: Ông Chế Đình Sơn

Bà Phùng Thị Hạnh

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên toà: ông Trần Trọng Nghĩa – Cán bộ Toà án nhân dân thị xã Cửa Lò.

Ngày 16/11/2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Cửa Lò, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai theo thủ tục thông thường vụ án thụ lý số 55/2018/TLST - HNGĐ ngày 18/09/2018 về tranh chấp hôn nhân gia đình, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 106/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 06/11/2018 giữa các đương sự:

- **Nguyên đơn:** chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1993 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Xóm 2, xã HT, huyện HN, tỉnh Nghệ An.

- **Bị đơn:** anh Nguyễn Văn K, sinh năm 1976 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Khối 4, phường T, thị xã CL, tỉnh Nghệ An.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Tại đơn khởi kiện xin ly hôn ngày 11/09/2018, tại các bản tự khai, nguyên đơn là chị Nguyễn Thị L trình bày: Qua quá trình tự nguyện tìm hiểu thì đến ngày 31/01/2013, chị L và anh Nguyễn Văn K tổ chức lễ cưới. Ngày 10/05/2013 thì chị và anh K đăng ký kết hôn tại UBND phường Thu Thủy, thị xã Cửa Lò. Sau khi kết hôn thì hai vợ chồng chung sống cùng nhau tại nhà bố mẹ anh K tại khối 4, phường Thu Thủy, thị xã Cửa Lò, tỉnh Nghệ An. Đến đầu năm 2015 thì anh K vào miền

Nam làm ăn, sau đó 01 tháng thì chị cũng vào miền Nam với anh K nhưng khi vào thì hai vợ chồng bắt đầu mâu thuẫn, nguyên nhân do hai vợ chồng không hiểu nhau, thường xuyên cãi vã, vợ chồng ngày càng căng thẳng. Sau đó 2 tuần thì chị đi làm từ đó tôi không liên lạc được với anh K nữa. Đến cuối năm 2015, anh K gọi điện nói chị về nhà nhưng khi chị về thì gia đình nhà anh K lại đuổi chị ra khỏi nhà. Lúc này chị về nhà bố mẹ tại xóm 2, xã Hưng Trung, huyện Hưng Nguyên và hai vợ chồng ly thân từ đó đến nay. Nay tình cảm vợ chồng không còn nên chị L đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Nguyễn Văn K.

- Về con chung: Chị và anh Nguyễn Văn K không có con chung.
- Về tài sản chung: Chị không yêu cầu tòa án giải quyết.
- Về khoản nợ: Vợ chồng không vay nợ ai và cũng không cho ai vay nợ nên chị không yêu cầu tòa án giải quyết.

Đối với anh Nguyễn Văn K là bị đơn trong vụ án, mặc dù Tòa án đã nhiều lần triệu tập, thực hiện tổng đạt các văn bản tố tụng theo quy định nhưng anh K vẫn vắng mặt không có lý do và không có ý kiến gì về việc giải quyết vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết:

Vụ án thuộc trường hợp tranh chấp về hôn nhân gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án; bị đơn anh Nguyễn Văn K có hộ khẩu thường trú và hiện đang cư trú tại khối 4, phường Thu Thủy, thị xã Cửa Lò, tỉnh Nghệ An do đó Tòa án nhân dân thị xã Cửa Lò thụ lý và giải quyết là phù hợp theo quy định tại Điều 28; điểm a khoản 1 điều 35; điểm a khoản 1 điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

Tại phiên tòa hôm nay anh Nguyễn Văn K vắng mặt không có lý do chính đáng dù đã được tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai, chị Nguyễn Thị L có đơn xin xét xử vắng mặt. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiếp tục xét xử vụ án.

[2] Về quan hệ hôn nhân:

Hội đồng xét xử xét thấy: Chị Nguyễn Thị L và anh Nguyễn Văn K kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND phường Thu Thủy, thị xã Cửa

Lò vào ngày 10/05/2013. Sau khi kết hôn vợ chồng sống hạnh phúc. Đến năm 2015 khi hai vợ chồng vào miền nam làm ăn thì bắt đầu phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do vợ chồng thường xuyên cãi vã, không tìm được tiếng nói chung, không hiểu nhau. Đến cuối năm 2015, chị L về nhà bố mẹ tại xóm 2, xã Hưng Trung, huyện Hưng Nguyên sinh sống và hai vợ chồng ly thân từ đó đến nay. Quá trình giải quyết vụ án chị L vẫn giữ yêu cầu ly hôn, còn anh K tuy Tòa án đã triệu tập nhiều lần nhưng anh K vẫn vắng mặt. Xét thấy tình trạng hôn nhân của chị L và anh K đã thật sự trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, cần áp dụng điều 56 Luật hôn nhân và gia đình xử cho chị Nguyễn Thị L được ly hôn anh Nguyễn Văn K.

[2.1] Về quan hệ con chung: Hai vợ chồng không có con chung nên miễn xét.

[2.2] Về quan hệ tài sản chung: Không yêu cầu toà án giải quyết nên miễn xét.

[2.3] Về nợ: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên miễn xem xét.

[3] Về án phí: Chị Nguyễn Thị L phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm nhưng được khấu trừ 300.000 đồng đã nộp theo biên lai số 0001996 ngày 18/09/2018 tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Cửa Lò, tỉnh Nghệ An.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 227; Điều 228; Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 27 Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án Xử:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị L được ly hôn anh Nguyễn Văn K.
- Về con chung: Hai vợ chồng không có con chung.
- Về tài sản chung: Không xem xét giải quyết
- Về nợ: Không xem xét giải quyết.
- Về án phí: Chị Nguyễn Thị L phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm nhưng được khấu trừ 300.000 đồng đã nộp theo biên lai số 0001996 ngày 18/09/2018 tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Cửa Lò, tỉnh Nghệ An.

Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo lên toà án cấp trên trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án./.

Nơi nhận:

- Các đồng sự;
- VKSND thị xã Cửa Lò;
- CQ THA thị xã Cửa Lò
- UBND phường Thu Thủy, Cửa Lò;
- Lưu hồ sơ.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Thẩm phán - chủ tọa phiên toà

Nguyễn Linh Thái